

*Bộ 38 bài tập trắc nghiệm công dân 12 Bài 7: Công dân với các quyền dân chủ*

**Câu 1: Hình thức dân chủ với những quy chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện của mình quyết định các công việc chung của cộng đồng của Nhà nước là nội dung hình thức dân chủ**

- A. Trực tiếp.
- B. Gián tiếp.
- C. Tập trung.
- D. Không tập trung.

**Câu 2: Quyền bầu cử và quyền ứng cử là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực**

- A. Kinh tế.
- B. Chính trị.
- C. Văn hóa.
- D. Xã hội.

**Câu 3: Công dân Việt Nam từ bao nhiêu tuổi có quyền bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân?**

- A. 18 tuổi.
- B. Đủ 18 tuổi.
- C. 21 tuổi.
- D. Đủ 21 tuổi.

**Câu 4: Công dân Việt Nam từ bao nhiêu tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân?**

- A. 18 tuổi.
- B. Đủ 18 tuổi.
- C. 21 tuổi.
- D. Đủ 21 tuổi.

**Câu 5: Trường hợp nào sau đây được thực hiện quyền bầu cử?**

- A. Người đang phải chấp hành hình phạt tù.
- B. Người đang bị nghi ngờ vi phạm pháp luật.
- C. Người đang bị tạm giam.
- D. Người mất năng lực hành vi dân sự.

**Câu 6: Quy định mỗi lá phiếu đều có giá trị ngang nhau thể hiện nguyên tắc nào trong bầu cử?**

- A. Phổ thông.
- B. Bình đẳng.
- C. Trực tiếp.
- D. Bỏ phiếu kín.

**Câu 7: Quy định mọi công dân từ đủ 18 tuổi trở lên đều được tham gia bầu cử, trừ các trường hợp đặc biệt bị pháp luật cấm thể hiện nguyên tắc nào trong bầu cử?**

- A. Phổ thông.
- B. Bình đẳng.
- C. Trực tiếp.
- D. Bỏ phiếu kín.

**Câu 8: Công dân từ đủ 21 tuổi trở lên muốn tham gia ứng cử cần phải**

- A. Được mọi người yêu mến và tin tưởng.
- B. Có năng lực và tín nhiệm với cử tri.
- C. Có bằng cấp và chuyên môn giỏi.
- D. Có khả năng diễn thuyết tốt.

**Câu 9: Quyền bầu cử và ứng cử của công dân là cơ sở pháp lí – chính trị quan trọng để hình thành các cơ quan quyền lực nhà nước, để nhân dân thể hiện**

- A. Quyền làm chủ của mình.

B. Mong ước và nguyện vọng chính đáng của mình.

C. Ý chí và nguyện vọng của mình

D. Sức mạnh của giai cấp mình.

**Câu 10: Quyền bầu cử và ứng cử của công dân thể hiện bản chất dân chủ, tiến bộ của nhà nước ta, sự bình đẳng của công dân trong đời sống trong lĩnh vực nào của đất nước?**

A. Chính trị.

B. Kinh tế.

C. Văn hóa.

D. Xã hội.

**Câu 11: Quyền của công dân tham gia thảo luận vào các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, trong phạm vi cả nước và trong từng địa phương; quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước và xây dựng phát triển kinh tế - xã hội là nội dung của quyền nào dưới đây?**

A. Quyền tự do ngôn luận.

B. Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội.

C. Quyền dân chủ của công dân.

D. Quyền làm chủ của công dân.

**Câu 12: Công dân tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập, không phù hợp của các chính sách, pháp luật là thực hiện quyền dân chủ ở phạm vi nào?**

A. Phạm vi cơ sở.

B. Phạm vi cả nước.

C. Phạm vi địa phương.

D. Phạm vi trung ương.

**Câu 13: Các công việc của xã (phường, thị trấn) được chia làm mấy loại?**

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 14: Công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở cấp cơ sở là trực tiếp thực hiện theo cơ chế nào?**

- A. Dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát.
- B. Dân biết, dân quyết, dân kiểm tra, giám sát.
- C. Dân quyết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.
- D. Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.

**Câu 15: Công dân, cơ quan, tổ chức được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình là nội dung của quyền nào dưới đây?**

- A. Quyền tố cáo.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền tham gia quản lý nhà nước.
- D. Quyền tham gia quản lý xã hội.

**Câu 16: Quyền công dân được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

- A. Quyền tố cáo.
- B. Quyền khiếu nại.
- C. Quyền tham gia quản lý nhà nước.
- D. Quyền tham gia quản lý xã hội.

**Câu 17: Ai là người thực hiện quyền khiếu nại?**

- A. Mọi công dân phát hiện hành vi vi phạm pháp luật.
- B. Công dân, tổ chức bị quyết định hành chính xâm phạm vào lợi ích hợp pháp của mình.

C. Mọi công dân phát hiện quyết định hành chính xâm phạm vào lợi ích hợp pháp của mình và người khác.

D. Mọi công dân, tổ chức phát hiện hành vi vi phạm pháp luật.

**Câu 18: Ai là người thực hiện quyền tố cáo?**

A. Mọi công dân phát hiện hành vi vi phạm pháp luật.

B. Công dân, tổ chức bị quyết định hành chính xâm phạm vào lợi ích hợp pháp của mình.

C. Mọi công dân phát hiện quyết định hành chính xâm phạm vào lợi ích hợp pháp của mình và người khác.

D. Mọi công dân, tổ chức phát hiện hành vi vi phạm pháp luật.

**Câu 19: Quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo bao gồm mấy bước?**

A. 2 bước.

B. 3 bước.

C. 4 bước.

D. 5 bước.

**Câu 20: Trong đời sống của công dân, quyền khiếu nại, tố cáo là quyền**

A. Dân chủ quan trọng.

B. Công dân quan trọng.

C. Dân chủ cơ bản.

D. Cơ bản quan trọng.

**Câu 21: Quyền khiếu nại, tố cáo là ..... để công dân thực hiện một cách có hiệu quả quyền công dân của mình trong một xã hội dân chủ, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, ngăn chặn những việc làm trái pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và công dân**

A. Yếu tố quan trọng

B. Cơ sở quan trọng

C. Căn cứ pháp lí

D. Cơ sở pháp lí

**Câu 22: Công dân thực hiện bầu cử bằng cách nào dưới đây là đúng pháp luật?**

- A. Tự viết phiếu bầu và nhờ người khác bỏ phiếu hộ.
- B. Nhờ người khác viết phiếu bầu và tự mình bỏ phiếu.
- C. Ủy quyền cho người khác viết phiếu bầu và bỏ phiếu giúp.
- D. Tự mình viết phiếu bầu và bỏ phiếu.

**Câu 23: Biểu hiện nào dưới đây là nội dung của nguyên tắc bầu cử phổ thông?**

- A. Ủy quyền cho người khác đi bầu cử.
- B. Người tàn tật không bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu giúp.
- C. Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử.
- D. Giữ bí mật nội dung phiếu bầu của mình.

**Câu 24: Biểu hiện nào dưới đây là nội dung của nguyên tắc bầu cử trực tiếp?**

- A. Cử tri tự mình viết phiếu và bỏ phiếu.
- B. Mỗi cử tri có một phiếu bầu với giá trị ngang nhau.
- C. Giữ bí mật nội dung phiếu bầu của mình.
- D. Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên có quyền đi bầu cử.

**Câu 25: Đúng ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp thì ông A phải điều trị sau phẫu thuật tại bệnh viện nên nhân viên X thuộc tổ bầu cử lưu động đã tự ý bỏ phiếu thay ông. Nhân viên X đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?**

- A. Công khai.
- B. Ủy quyền.
- C. Thụ động.
- D. Trực tiếp.

**Câu 26: Vợ chồng anh B khi gặp khó khăn đã được anh T cho vay một khoản tiền lớn. Trong đợt bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh Y, vợ anh T đã yêu cầu vợ chồng anh B bầu cử cho chồng mình. Mặc dù thấy anh T không xứng đáng nhưng vì mang ơn nên vợ chồng anh B vẫn chấp nhận làm theo yêu cầu đó. Trong trường hợp này, vợ anh T đã vi phạm nguyên tắc bầu cử nào dưới đây?**

- A. Bình đẳng.
- B. Trực tiếp.
- C. Phổ thông.
- D. Bỏ phiếu kín.

**Câu 27:** Do bận việc, anh T nhờ chị H bỏ phiếu bầu cử giúp và được chị H đồng ý. Tại điểm bầu cử, phát hiện cụ M không biết chữ, nhân viên X của tổ bầu cử nhờ chị H viết phiếu bầu theo đúng ý cụ rồi đưa phiếu cho cụ M tự bỏ vào thùng. Những ai dưới đây đã vi phạm nguyên tắc bầu cử?

- A. Anh T, chị H, cụ M và nhân viên X.
- B. Anh T và chị H.
- C. Chị H và cụ M.
- D. Chị H, cụ M và nhân viên X.

**Câu 28:** Ở phạm vi cơ sở, nhân dân thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội bằng cách nào?

- A. Góp ý kiến xây dựng các văn bản luật.
- B. Bàn bạc, quyết định những công việc cụ thể tại phường mình cư trú.
- C. Thảo luận, biểu quyết các vấn đề quan trọng của đất nước.
- D. Phản ánh với đại biểu về những vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật.

**Câu 29:** Công việc nào dưới đây thể hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân ở phạm vi cả nước?

- A. Biểu quyết công khai tại các hội nghị toàn thể nhân dân xã.
- B. Giám sát, kiểm tra hoạt động của chính quyền xã.
- C. Bàn bạc và quyết định những công việc cụ thể, thiết thực ở nơi mình sinh sống.
- D. Thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng.

**Câu 30:** Quyền dân chủ nào sau đây thuộc hình thức dân chủ gián tiếp?

- A. Tố cáo.
- B. Khiếu nại.

C. Bầu cử và ứng cử.

D. Tham gia quản lí nhà nước và xã hội.

**Câu 31:** Trong cuộc họp tổng kết của xã A, kế toán B từ chối công khai việc thu chi ngân sách nên bị người dân phản đối. Ông V yêu cầu được chất vấn kế toán nhưng bị Chủ tịch xã ngăn cản. Chủ thể nào dưới đây đã vận dụng đúng quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội?

A. Chủ tịch xã và ông V.

B. Chủ tịch xã và người dân xã A.

C. Kế toán B, ông V và người dân xã A.

D. Người dân xã A và ông V.

**Câu 32:** Nhân dân thôn X họp bàn và quyết định mức góp tiền của từng hộ để xây dựng điểm sinh hoạt cộng đồng. Việc này cũng được lãnh đạo xã chấp thuận và ủng hộ kinh phí. Việc họp bàn và quyết định của bà con thôn X thể hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi

A. Cơ sở.

B. Xã hội.

C. Văn hóa.

D. Cả nước.

**Câu 33:** Trong cuộc họp toàn dân xã X bàn về xây dựng nhà văn hóa, anh A và anh Z liên tục có nhiều ý kiến trái chiều. Trong lúc gay gắt, anh A cho rằng anh Z chỉ là nông dân hông nên phát biểu nhiều. Thấy vậy, chủ tịch xã cắt ngang ý kiến của hai anh và đưa ra quyết định cuối cùng. Trong trường hợp này, những ai vi phạm pháp luật về quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân?

A. Anh A.

B. Chủ tịch xã.

C. Chủ tịch xã và anh A.

D. Anh A và anh Z.

**Câu 34:** Hết thời gian nghỉ thai sản theo quy định, chị A làm đơn xin nghỉ thêm một tháng và được giám đốc Y chấp nhận. Vì thiếu người làm, giám đốc Y đã tuyển thêm nhân viên mới thay thế vị trí của chị A. Khi đi làm trở lại, chị A bị giám đốc điều chuyển sang làm công



việc khác không đúng với hợp đồng lao động đã kí. Chị A phải sử dụng quyền nào dưới đây để bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình.

- A. Tố cáo.
- B. Khiếu nại.
- C. Kháng nghị.
- D. Phản biện.

**Câu 35:** Thấy vợ mình là chị B bị ông X là giám đốc sở Y ra quyết định điều chuyển công tác đến một đơn vị ở xa dù đang nuôi con nhỏ, anh N là chồng chị B đã thuê anh K chặn xe ô tô công vụ do ông X sử dụng đi đám cưới để đe dọa ông này. Do hoảng sợ, ông X đã điều khiển xe chạy sai làn đường nên bị anh Z cảnh sát giao thông dừng xe, yêu cầu đưa năm triệu đồng để bỏ qua lỗi này. Vì ông X từ chối đưa tiền nên anh Z đã lập biên bản xử phạt thêm lỗi khác mà ông X không vi phạm. Những ai dưới đây là đối tượng vừa bị khiếu nại vừa bị tố cáo?

- A. Ông X, anh Z và anh K.
- B. Anh Z, anh K.
- C. Ông X và anh Z.
- D. Ông Z, anh Z, anh K và anh N.

**Câu 36:** Sau khi được A – Hạt trưởng Hạt kiểm lâm X nhận vào làm bảo vệ, anh B đã mấy lần bắt gặp A nhận tiền của Y để tiếp tay cho Y cùng đồng bọn vào khai thác gỗ tại rừng phòng hộ. Anh B đã kể chuyện này cho vợ nghe và còn đưa cả bằng chứng cho vợ xem. Vợ anh B đã gọi điện và tố giác anh A. Trong trường hợp trên, những ai cần bị tố cáo?

- A. Vợ chồng B, A và Y.
- B. Vợ B, A và Y.
- C. Hạt trưởng A.
- D. Hạt trưởng A và Y.

**Câu 37:** Khi gặp trường hợp nào sau đây, công dân có quyền khiếu nại?

- A. Thấy người trộm cắp xe đạp ở cổng trường trung học.
- B. Phát hiện đối tượng nghi ngờ buôn bán ma túy.
- C. Sau khi nghỉ sinh đúng quy định đi làm lại bị giám đốc cho thôi việc không rõ lí do.
- D. Thấy một nhóm thanh niên chuẩn bị đua xe trái phép.

**Câu 38: Công dân khi phát hiện hành vi phạm tội, hành vi nào sau đây là đúng?**

- A. Tố cáo ngay với cơ quan có thẩm quyền.
- B. Coi như không biết.
- C. Che giấu tội phạm.
- D. Giúp đỡ tội phạm bỏ trốn.

*Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Bài 7 GDCC 12: Công dân với các quyền dân chủ*

**Bài 1:**

**Lời giải:**

Dân chủ gián tiếp (còn gọi là dân chủ đại diện): là hình thức dân chủ với những quy chế, thiết chế để nhân dân bầu ra những người đại diện của mình quyết định các công việc chung của cộng đồng của Nhà nước.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 2:**

**Lời giải:**

Quyền bầu cử và quyền ứng cử là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực chính trị, thông qua đó, nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp ở từng địa phương trong phạm vi cả nước.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 3:**

**Lời giải:**

Công dân Việt Nam đủ 18 trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 4:**

Công dân Việt Nam đủ 18 trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 5:****Lời giải:**

Những người không được thực hiện quyền bầu cử:

- + Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.
- + Người đang phải chấp hành hình phạt tù.
- + Người đang bị tạm giam
- + Người mất năng lực hành vi dân sự.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 6:****Lời giải:**

Quy định mỗi lá phiếu đều có giá trị ngang nhau thể hiện nguyên tắc bình đẳng trong bầu cử.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 7:****Lời giải:**

Quy định mọi công dân từ đủ 18 tuổi trở lên đều được tham gia bầu cử, trừ các trường hợp đặc biệt bị pháp luật cấm thể hiện nguyên tắc phổ thông trong bầu cử.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 8:****Lời giải:**

Công dân đủ 21 tuổi trở lên, có năng lực và tín nhiệm với cử tri đều có thể tự ứng cử.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 9:****Lời giải:**

Quyền bầu cử và quyền ứng cử của công dân là cơ sở pháp lí – chính trị quan trọng để hình thành các cơ quan quyền lực nhà nước, để nhân dân thể hiện ý chí và nguyện vọng của mình.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 10:****Lời giải:**

Quyền bầu cử và ứng cử của công dân thể hiện bản chất dân chủ, tiến bộ của nhà nước ta, sự bình đẳng của công dân trong đời sống chính trị của đất nước.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 11:****Lời giải:**

Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội là quyền của công dân tham gia thảo luận vào các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, trong phạm vi cả nước và trong từng địa phương; quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước và xây dựng phát triển kinh tế - xã hội.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 12:****Lời giải:**

Công dân thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở phạm vi cả nước bằng cách thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập, không phù hợp của các chính sách, pháp luật, thảo luận và biểu quyết các vấn đề trọng đại khi Nhà nước tổ chức trưng cầu dân ý.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 13:****Lời giải:**

Các công việc của xã (phường, thị trấn) được chia làm 4 loại.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 14:****Lời giải:**

Công dân tham gia quản lí nhà nước và xã hội ở cấp cơ sở là trực tiếp thực hiện theo cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” – dân được thông tin đầy đủ về chính sách, pháp luật của Nhà nước, bàn bạc và trực tiếp quyết định những công việc thiết thực, cụ thể,...

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 15:****Lời giải:**

Quyền khiếu nại là quyền của công dân, cơ quan, tổ chức được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 16:****Lời giải:**

Quyền tố cáo là quyền công dân được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 17:****Lời giải:**

Quyền khiếu nại là quyền của công dân, cơ quan, tổ chức được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 18:****Lời giải:**

Quyền tố cáo là quyền công dân được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 19:**

**Lời giải:**

Bao gồm 4 bước:

- Bước 1: Người khiếu nại nộp đơn khiếu nại.
- Bước 2: Người giải quyết khiếu nại xem xét giải quyết khiếu nại.
- Bước 3: Nếu người khiếu nại đồng ý với kết quả giải quyết thì quyết định của người giải quyết khiếu nại có hiệu lực thi hành.

Nếu người khiếu nại không đồng ý với kết quả thì có thể tiếp tục khiếu nại lên người đứng đầu cơ quan hành chính cấp trên trực tiếp của cơ quan đã bị khiếu nại lần đầu, hoặc kiện ra toàn án hành chính thuộc Tòa án nhân dân.

- Bước 4 : Người giải quyết khiếu nại lần hai xem xét, giải quyết yêu cầu của người khiếu nại.

Nếu người khiếu nại vẫn không đồng ý với quyết định giải quyết lần hai thì trong thời hạn do luật định, có quyền khởi kiện ra Tòa Hành chính thuộc Tòa án nhân dân.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 20:****Lời giải:**

Quyền tố cáo, khiếu nại là quyền dân chủ cơ bản trong đời sống của công dân.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 21:****Lời giải:**

Quyền khiếu nại, tố cáo là cơ sở pháp lí để công dân thực hiện một cách có hiệu quả quyền công dân của mình trong một xã hội dân chủ, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, ngăn chặn những việc làm trái pháp luật, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và công dân.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 22:****Lời giải:**

Mỗi cử tri đều có một lá phiếu với giá trị ngang nhau, đều được tự do và độc lập thể hiện trực tiếp lựa chọn bằng việc tự viết phiếu, tự bỏ phiếu vào hòm phiếu kín.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 23:****Lời giải:**

Quy định mọi công dân từ đủ 18 tuổi trở lên đều được tham gia bầu cử, trừ các trường hợp đặc biệt bị pháp luật cấm thể hiện nguyên tắc phổ thông trong bầu cử.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 24:****Lời giải:**

Mỗi cử tri đều được tự do và độc lập thể hiện trực tiếp lựa chọn bằng việc tự viết phiếu, tự bỏ phiếu vào hòm phiếu kín là thể hiện nguyên tắc bầu cử trực tiếp.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 25:****Lời giải:**

Cử tri ốm đau, già yếu, tàn tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì Tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến chỗ ở của cử tri để cử tri nhận phiếu và bầu. Hành động của nhân viên X đã vi phạm nguyên tắc bầu cử trực tiếp.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 26:****Lời giải:**

Vợ anh T lấy tình riêng để gây áp lực cho vợ chồng anh B nhằm lấy được phiếu bầu cho chồng mình dù anh T chưa xứng đáng nên đã vi phạm nguyên tắc bầu cử bình đẳng.

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 27:****Lời giải:**

Anh T nhờ chị H bỏ phiếu, chị H bỏ phiếu giúp anh T là vi phạm nguyên tắc bầu cử trực tiếp. Cụ M không biết chữ phải nhờ người khác viết theo ý mình và tự bỏ vào thùng là đúng quy định điều 58, 59 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội. Nhân viên X hỗ trợ cử tri đi bầu cử đúng quy định.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 28:**

**Lời giải:**

Ở phạm vi cơ sở, công dân trực tiếp thực hiện theo cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” – dân được thông tin đầy đủ về chính sách, pháp luật của Nhà nước, bàn bạc và trực tiếp quyết định những công việc thiết thực, cụ thể,...

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 29:****Lời giải:**

Ở phạm vi cả nước, công dân tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng, phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập, không phù hợp của các chính sách, pháp luật.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 30:****Lời giải:**

Quyền bầu cử và quyền ứng cử là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực chính trị, thông qua đó, nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp ở từng địa phương trong phạm vi cả nước.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 31:****Lời giải:**

Ông V và người dân xã A đã vận dụng đúng quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội vì khi thấy kế toán B từ chối công khai việc thu chi ngân sách đã phản đối hành động sai và yêu cầu chất vấn để làm sáng tỏ sự việc.

Đáp án cần chọn là: D

**Bài 32:****Lời giải:**

Công dân thực hiện tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở phạm vi cơ sở: Trực tiếp thực hiện theo cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” – dân được thông tin đầy đủ về chính sách, pháp luật của Nhà nước, bàn bạc và trực tiếp quyết định những công việc thiết thực, cụ thể,...

Đáp án cần chọn là: A

**Bài 33:**



**Lời giải:**

Ý kiến của anh A là sai – mọi công dân đều có quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội, có quyền được tham gia bàn bạc, đưa ý kiến về những vấn đề chung ở địa phương và cả nước. Chủ tịch xã đã cắt ngang ý kiến anh A và tự đưa ra quyết định cuối cùng mà không qua biểu quyết là vi phạm luật về....

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 34:****Lời giải:**

Quyết định điều chuyển công việc của giám đốc đã vi phạm hợp đồng lao động, ảnh hưởng đến quyền lợi của chị A. Chị A cần khiếu nại, yêu cầu giám đốc xem xét lại quyết định để bảo vệ quyền lợi của mình

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 35:****Lời giải:**

Ông X đưa quyết định điều chuyển chị B dù chị đang nuôi con nhỏ à đối tượng của khiếu nại. Ông sử dụng xe công vụ đi đám cưới à đối tượng của tố cáo.

Anh Z yêu cầu ông X đưa hồi lộ à đối tượng của tố cáo; anh lập biên bản phạt thêm những lỗi ông X không vi phạm à đối tượng của khiếu nại.

Anh N thuê người, anh K trực tiếp chặn xe của ông X để đe dọa à đối tượng của tố cáo.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 36:****Lời giải:**

A nhận hồi lộ, tiếp tay cho Y và đồng bọn khai thác gỗ trái phép à cần bị tố cáo.

Y và đồng bọn khai thác rừng phòng hộ trái phép à cần bị tố cáo.

Vợ anh B tống tiền anh A à cần bị tố cáo.

Đáp án cần chọn là: B

**Bài 37:****Lời giải:**

Giám đốc cho nhân viên nghỉ việc không rõ lí do sau khi người đó nghỉ sinh là quyết định hành chính xâm phạm vào quyền và lợi ích của công dân à công dân có quyền khiếu nại.

Đáp án cần chọn là: C

**Bài 38:****Lời giải:**

Khi phát hiện hành vi phạm tội, công dân cần tố cáo ngay với cơ quan có thẩm quyền để buộc người phạm tội phải dừng lại, ngăn chặn những hậu quả xấu tiếp tục xảy ra.

Đáp án cần chọn là: A